

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ  
CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/CV-SBDS/2014

TP.HCM, ngày 23 tháng 01 năm 2014.

V/v Công bố chất lượng dịch vụ viễn thông

**Kính gửi: Cục Viễn thông**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU  
Địa chỉ : Gian hàng số T3 B4L, tầng hầm tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại : (08) 35149011  
Fax : (08) 35149010  
E-mail : info@service.saobacdao.vn  
Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: Ông TRẦN TUYÊN ĐỨC
- Tên đơn vị đầu mối về chất lượng dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp: **Trung tâm Internet SaoBacDau Service**  
Địa chỉ : Gian hàng số T3 B4L, tầng hầm tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại : (08) 22201999  
Fax : (08) 35149010  
E-mail : isp@service.saobacdao.vn
- Công bố chất lượng:  
Dịch vụ: Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất - dịch vụ truy nhập Internet (ADSL).  
Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 34:2011/BTTTT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet ADSL.
- Tài liệu kèm theo:
  - Bản sao giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông;
  - Bản công bố chất lượng dịch vụ viễn thông số 03/CV-SBDS/2014 ngày 23 tháng 01 năm 2014.
- Công ty Cổ phần dịch vụ công nghệ Sao Bắc Đầu cam kết:
  - Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông;
  - Đảm bảo chất lượng dịch vụ viễn thông như mức công bố.

**Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đầu**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, ISP.



*Trần Tuyên Đức*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**  
Số: 02/CB-SBDS/2014

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU**

Địa chỉ: Gian hàng T3-B4L, tầng hầm tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22,  
Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 35149011

Fax: (08) 35149010

Email: [info@service.saobacdau.vn](mailto:info@service.saobacdau.vn)

**CÔNG BỐ**

Chất lượng dịch vụ: Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất - dịch vụ truy nhập Internet (ADSL).

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 34:2011/BTTTT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập internet ADSL, với các chỉ tiêu chất lượng dịch vụ “Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất - dịch vụ truy nhập Internet (ADSL)” như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Mức theo quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 34:2011/BTTTT	Mức công bố
1	Tốc độ tải dữ liệu trung bình: - Tốc độ tải dữ liệu trung bình nội mạng: + Tốc độ tải xuống trung bình + Tốc độ tải lên trung bình - Tốc độ tải dữ liệu trung bình ngoại mạng: + Tốc độ tải xuống trung bình + Tốc độ tải lên trung bình	$\geq 0,8$ Vdmax $\geq 0,8$ Vumax  $\geq 0,6$ Vdmax $\geq 0,6$ Vumax	$\geq 0,8$ Vdmax $\geq 0,8$ Vumax  $\geq 0,6$ Vdmax $\geq 0,6$ Vumax
2	Lưu lượng sử dụng trung bình	$\leq 70\%$	$\leq 70\%$
3	Tỷ lệ dung lượng truy nhập bị ghi cước sai	$\leq 0,1\%$	$\leq 0,1\%$
4	Độ khả dụng của dịch vụ.	$\geq 99,5\%$	$\geq 99,5\%$



5	Thời gian thiết lập dịch vụ (E): Nội thành, thị xã: + Trường hợp có sẵn đường dây thuê bao E ≤ 5 ngày	≥ 90%	≥ 90%
6	Thời gian khắc phục mất kết nối - Nội thành, thị xã (số lần mất kết nối có R ≤ 36 giờ)	(R ≤ 36 giờ) ≥ 90%	(R ≤ 24 giờ) ≥ 90%
7	Khiếu nại của khách hàng về chất lượng dịch vụ (khiếu nại/100 khách hàng/3 tháng)	≤ 0,25	≤ 0,25
8	Hội âm khiếu nại của khách hàng (DNCCDV phải có hội âm cho khách hàng khiếu nại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận khiếu nại bằng văn bản)	100 %	100%
9	Dịch vụ hỗ trợ khách hàng - Thời gian cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng bằng nhân công qua điện thoại: - Tỷ lệ cuộc gọi tới dịch vụ hỗ trợ khách hàng chiếm mạch thành công và nhận được tín hiệu trả lời của điện thoại viên trong vòng 60 giây.	24h trong ngày ≥ 80%.	24 giờ trong ngày ≥ 80%

TP.HCM, ngày 23 tháng 01 năm 2014  
**Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu**



*Trần Tuyên Đức*





**BẢN SAO**



# GIẤY PHÉP

## CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

**Chứng thực bản sao  
đúng với bản chính**

Số chứng thực **00660** Quyền số **01** SCT/BS

Ngày **15** tháng **01** năm **2014**

**CHỦ TỊCH UBND F.13 - Q.4**



*Nguyễn Đức Phương*



Số: 470/GP-CVT

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2013

**GIẤY PHÉP  
CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**

(Có giá trị đến hết ngày 06 tháng 9 năm 2020)

Cấp, đổi ngày 04 tháng 12 năm 2013

**CỤC TRƯỞNG CỤC VIỄN THÔNG**

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông, đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 06 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 35/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thông trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BTTTT ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về phân loại dịch vụ viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 12/2013/TT-BTTTT ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông;

Xét đề nghị cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông của Công ty cổ phần dịch vụ Sao Bắc Đẩu tại Đơn kèm hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông số 120/CV-SBDS/2013 ngày 11/10/2013 về việc sửa đổi nội dung giấy phép và Đơn đề nghị số 135/CV-SBDS/2013 ngày 27/8/2013 về việc cấp, đổi giấy phép theo quy định của Luật Viễn thông, Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cấp phép và Thị trường,

**NAY CHO PHÉP**

**Điều 1. Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẤU**

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẤU

Tên giao dịch quốc tế: SAO BAC DAU TECHNOLOGY SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt:



Địa chỉ trụ sở chính: Gian hàng số T3-B4L, tầng hầm, tòa nhà Topaz, số 92 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0305350288 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 02 tháng 5 năm 2012 (sau đây gọi là Doanh nghiệp) được cung cấp dịch vụ viễn thông theo các quy định sau:

**1. Loại hình dịch vụ:** Doanh nghiệp được phép cung cấp các dịch vụ viễn thông cố định mặt đất sau:

- Dịch vụ truy nhập Internet bao gồm dịch vụ truy nhập Internet băng hẹp có tốc độ tải thông tin xuống thấp hơn 256 kb/s và dịch vụ truy nhập Internet băng rộng có tốc độ tải thông tin xuống từ 256 kb/s trở lên.

- Dịch vụ thư điện tử.

**2. Phạm vi cung cấp dịch vụ:** Được cung cấp dịch vụ viễn thông nêu tại khoản 1 Điều này trên phạm vi toàn quốc.

**3. Phương thức cung cấp dịch vụ:** Được cung cấp dịch vụ bằng phương thức trực tiếp.

**4. Thuê kênh và kết nối:** Được kết nối hệ thống thiết bị và dịch vụ viễn thông quy định tại Giấy phép này với các mạng viễn thông công cộng và dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông khác, được thuê kênh của các doanh nghiệp viễn thông và có nghĩa vụ cho các doanh nghiệp viễn thông khác kết nối vào hệ thống thiết bị và dịch vụ viễn thông được cung cấp theo Giấy phép này theo các quy định về quản lý kết nối và thuê kênh.

**5. Tài nguyên viễn thông:** Doanh nghiệp được cấp, sử dụng tài nguyên Internet theo quy định về quản lý tài nguyên Internet.

**6. Giá cước:** Thực hiện các quy định về quản lý giá cước viễn thông.

**7. Hình thức thanh toán:** Doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông nêu tại khoản 1 Điều này theo hình thức thanh toán giá cước trả trước và trả sau.

**8. Chất lượng dịch vụ:** Thực hiện các quy định về quản lý chất lượng viễn thông.

**Điều 2.** Ngoài các quy định tại Điều 1, Doanh nghiệp có trách nhiệm sau:

1. Đầu tư, cung cấp dịch vụ viễn thông phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển viễn thông tại Việt Nam, quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động và theo các nội dung trong Hồ sơ đề nghị cấp phép;

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong việc cung cấp dịch vụ viễn thông và thực hiện các quy định khác của pháp luật về quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng viễn thông;



3. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin, chịu sự kiểm soát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin;

4. Thực hiện hoạt động viễn thông công ích và các nhiệm vụ do Nhà nước huy động trong trường hợp khẩn cấp;

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất về tình hình cung cấp dịch vụ viễn thông;

6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ;

7. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực viễn thông theo quy định của pháp luật;

8. Công bố nội dung Giấy phép này theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

9. Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật;

10. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

11. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Giấy phép này cấp, đổi theo quy định tại Khoản 3 Điều 45 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2011 và thay thế Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông số 1312/GP-BTTTT ngày 06 tháng 9 năm 2010./.

CỤC TRƯỞNG



Phạm Hồng Hải

